

TÀI LIỆU TUYÊN TRUYỀN
KỶ NIỆM 71 NĂM NGÀY THƯƠNG BINH LIỆT SỸ
(27/7/1947 - 27/7/2018)

I. HOÀN CẢNH RA ĐỜI VÀ Ý NGHĨA CỦA NGÀY THƯƠNG BINH LIỆT SỸ

1- Hoàn cảnh ra đời

Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công, nước Việt Nam Dân chủ cộng hòa (nay là nước CHXHCN Việt Nam) ra đời chưa được bao lâu thì thực dân Pháp quay lại xâm lược nước ta một lần nữa. Với tinh thần “... thà hy sinh tất cả, chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ”, quân và dân ta đã anh dũng chiến đấu chống lại quân xâm lược. Trong những năm đầu của cuộc kháng chiến quyết liệt chống thực dân Pháp, nhiều đồng bào, chiến sỹ đã ngã xuống, hy sinh một phần xương máu trên các chiến trường. Với truyền thống đạo lý “Uống nước nhớ nguồn”, “Đền ơn đáp nghĩa”, Đảng, Chính phủ, Bác Hồ và Nhân dân ta đã dành tất cả tình thương yêu cho các chiến sỹ và đồng bào đã vì độc lập, tự do của Tổ quốc mà bị thương hoặc hy sinh.

Đầu năm 1946, Hội giúp binh sỹ bị nạn ra đời ở Thuận Hóa (Bình Trị Thiên), rồi đến Hà Nội và một số địa phương khác... Sau đó ít lâu được đổi thành Hội giúp binh sỹ bị thương. Ở Trung ương có Tổng Hội và Chủ tịch Hồ Chí Minh được bầu là Chủ tịch danh dự của Tổng Hội.

Ngày 28/5/1946, Hội giúp binh sỹ bị nạn tổ chức một cuộc nói chuyện quan trọng tại Nhà hát Lớn Hà Nội để kêu gọi mọi người gia nhập Hội và hăng hái giúp đỡ các chiến sỹ bị thương, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đến dự.

Ngày 17/11/1946, cũng tại Nhà hát Lớn Hà Nội, Hội Liên Hiệp Quốc dân Việt Nam đã tổ chức lễ xung phong “Mùa Đông binh sỹ”, mở đầu cuộc vận động “Mùa Đông binh sỹ” trong cả nước để giúp chiến sỹ trong mùa Đông giá rét. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đến dự buổi lễ và Người đã cởi chiếc áo đang mặc để tặng binh sỹ.

Khi cuộc kháng chiến toàn quốc bùng nổ, ngày 19/12/1946, theo Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Nhân dân cả nước đã nhất tề đứng dậy kháng chiến với tinh thần “Quyết tử để Tổ quốc quyết sinh”. Số người bị thương và hy sinh trong chiến đấu tăng lên, đời sống của chiến sỹ, nhất là những chiến sỹ bị thương gặp nhiều khó khăn, thiếu thốn.

Trước tình hình trên, Đảng và Nhà nước ta đã đưa ra nhiều quyết định với những chính sách quan trọng về công tác thương binh, liệt sỹ, góp phần ổn định đời sống vật chất và tinh thần cho thương binh, gia đình liệt sỹ.

Ngày 16/02/1947, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chính thức ký Sắc lệnh số 20/SL, quy định chế độ hưu bổng, thương tật và tiền tuất tử sỹ. Đây là văn bản pháp quy đầu tiên khẳng định vị trí quan trọng của công tác thương binh, liệt sỹ đối với cuộc kháng chiến và sự quan tâm của Đảng, Nhà nước, Chính phủ đến thương binh, bệnh binh và gia đình liệt sỹ.

Tháng 6/1947, đại biểu của Tổng bộ Việt Minh, Trung ương Hội phụ nữ Cứu quốc, Trung ương Đoàn thanh niên Cứu quốc, Cục Chính trị quân đội quốc gia Việt Nam, Nha Thông tin Tuyên truyền và một số địa phương đã họp tại Đại Từ (Thái Nguyên) để bàn về công tác thương binh, liệt sỹ và thực hiện Chỉ thị của Hồ Chủ tịch chọn một ngày nào đó làm ngày Thương binh Liệt sỹ. Tại cuộc họp này các đại biểu đã nhất trí chọn ngày 27 tháng 7 là ngày “Thương binh toàn quốc”. Từ đó hàng năm cứ vào dịp này, Chủ tịch Hồ Chí Minh đều gửi thư, quà thăm hỏi, động viên, nhắc nhở mọi người phải biết ơn và hết lòng giúp đỡ thương binh, gia đình liệt sỹ. Đặc biệt, từ sau Chiến thắng Điện Biên Phủ, Chính phủ và Chủ tịch Hồ Chí Minh càng quan tâm hơn đến công tác thương binh, liệt sỹ.

Từ tháng 7/1955, Đảng và Nhà nước ta quyết định đổi “Ngày Thương binh toàn quốc” thành “Ngày Thương binh, Liệt sỹ” để ghi nhận những hy sinh lớn lao của đồng bào, chiến sỹ cả nước cho chiến thắng vẻ vang của toàn dân tộc.

Sau ngày giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc, theo Chỉ thị 223/CT-TW ngày 08/7/1975 của Ban Bí thư Trung ương Đảng, từ năm 1975, ngày 27 tháng 7 hằng năm chính thức trở thành “Ngày Thương binh, Liệt sỹ” của cả nước.

Mỗi năm cứ đến “Ngày Thương binh, Liệt sỹ” nhất là vào dịp kỷ niệm năm tròn, toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta lại tổ chức nhiều hoạt động thiết thực, đầy tình nghĩa chăm sóc thương binh, gia đình liệt sỹ, người có công với cách mạng.

2- Ý nghĩa

Ngày Thương binh Liệt sỹ có ý nghĩa lịch sử, chính trị, xã hội sâu sắc, đó là:

- Truyền thống “hiếu nghĩa bác ái”, lòng quý trọng và biết ơn của Đảng, Nhà nước và Nhân dân ta đối với những người đã hy sinh, cống hiến vì độc lập, tự do và thống nhất của Tổ quốc, vì hạnh phúc của Nhân dân; qua đó phát

huy tinh thần yêu nước, củng cố và bồi đắp niềm tin vào sự nghiệp cách mạng mà Đảng, Bác Hồ và Nhân dân ta đã lựa chọn.

- Tôn vinh các anh hùng, liệt sỹ, thương binh và người có công; khẳng định sự công hiến, hy sinh của họ cho độc lập, tự do của dân tộc, cho hạnh phúc của Nhân dân là vô giá. Việc chăm sóc thương binh, bệnh binh, gia đình liệt sỹ và người có công là vinh dự, là trách nhiệm của các cấp, các ngành, tổ chức chính trị - xã hội và của mọi tầng lớp nhân dân, của thế hệ hôm nay và mai sau.

- Đảng, Nhà nước và Nhân dân ta trân trọng đánh giá cao những công hiến, hy sinh to lớn của đồng bào, chiến sỹ đối với Tổ quốc; đồng thời cũng luôn chú trọng giáo dục ý thức trách nhiệm, nghĩa vụ công dân và lòng biết ơn sâu sắc của các tầng lớp nhân dân, của các thế hệ cách mạng đối với thương binh, liệt sỹ và người có công với cách mạng.

II. THÀNH TỰU NỘI BẬT TRONG CÔNG TÁC THƯƠNG BINH, LIỆT SỸ VÀ NGƯỜI CÓ CÔNG VỚI CÁCH MẠNG CỦA CẢ NƯỚC TRONG 71 NĂM QUA

Trong suốt 71 năm qua, Đảng, Nhà nước và Nhân dân ta luôn quan tâm, chăm lo, thực hiện đền ơn đáp nghĩa đối với người có công, gia đình có công với cách mạng. Khi đất nước bước vào thời kỳ đổi mới, chính sách ưu đãi người có công với cách mạng càng được đặc biệt quan tâm, hệ thống chính sách, pháp luật ưu đãi người có công đang từng bước hoàn thiện và phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của đất nước. Đối tượng người có công ngày một mở rộng, chế độ ưu đãi ngày một nâng cao gắn liền với sự đảm bảo công bằng và sự đồng thuận của toàn xã hội. Đời sống của người có công với cách mạng và gia đình người có công với cách mạng không ngừng được cải thiện; nhiều đồng chí có ý chí vươn lên, nỗ lực phấn đấu, tiếp tục có nhiều đóng góp vào sự nghiệp đổi mới, xây dựng và phát triển đất nước.

Cho đến nay, việc xác nhận các đối tượng người có công với cách mạng cơ bản đã hoàn thành với trên 9 triệu người (trong đó có trên 1,2 triệu liệt sỹ, 127.000 Bà mẹ Việt Nam anh hùng, trên 800.000 thương binh, 110.000 người hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù, đày và gần 320.000 người hoạt động kháng chiến và con đẻ của họ bị nhiễm chất độc hóa học được công nhận). Nhiều chế độ ưu đãi được bổ sung so với trước như chế độ trợ cấp người phục vụ đối với Bà mẹ Việt Nam anh hùng còn sống tại gia đình; chế độ trợ cấp người phục vụ đối với người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học có tỷ lệ suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên sống tại gia đình; chế độ thờ cúng liệt sỹ,... với ngân sách nhà nước hàng năm trên 30.000 tỷ đồng; hàng năm Chủ tịch nước cũng dành gần 1.000 tỷ đồng tặng quà cho các đối

tượng chính sách nhân dịp tết Nguyên đán và dịp kỷ niệm ngày thương binh - liệt sỹ.

Cùng với chính sách của Đảng và Nhà nước, phong trào “đền ơn đáp nghĩa: được phát triển rộng khắp trong cả nước, chỉ tính riêng từ năm 2013 - 2017, Quỹ Đền ơn đáp nghĩa của Trung ương đã vận động được trên 17,8 tỷ đồng, Quỹ Đền ơn đáp nghĩa của địa phương vận động được gần 5.200 tỷ đồng. Phong trào tặng sổ tiết kiệm của cả nước 63.523 sổ với tổng kinh phí gần 2.900 tỷ đồng. Xây dựng mới trên 44.650 nhà tình nghĩa, sửa chữa 40.760 nhà tình nghĩa trị giá hơn 10.700 tỷ đồng.

Bên cạnh đó, một trong những nhiệm vụ quan trọng và thiêng liêng của thể hệ con cháu chúng ta phải nỗ lực thực hiện, đó chính là việc rà soát, xác nhận đối với người có công thực sự đến nay chưa vẫn chưa được xác nhận và hưởng chế độ ưu đãi của Đảng, Nhà nước. Trong thời gian vừa qua, toàn ngành lao động - thương binh và xã hội đã tập trung, quyết liệt phối hợp với các địa phương chú trọng triển khai công tác này. Đây là việc làm tuy rất khó khăn, phức tạp do qua các thời kỳ kháng chiến, hoàn cảnh chiến tranh khốc liệt, lâu dài, nhiều trường hợp cơ quan quản lý người hy sinh, bị thương không còn lưu giữ được hồ sơ, bản thân quân nhân, dân quân du kích, thanh niên xung phong, người phục vụ kháng chiến cũng không giữ được giấy tờ gốc và không còn bất kì loại giấy tờ nào ghi nhận sự việc hy sinh, bị thương trong kháng chiến... nhưng với ý chí quyết tâm của toàn ngành, công tác giải quyết hồ sơ xác nhận người có công còn tồn đọng đã đạt được những kết quả rất đáng ghi nhận. Đến nay, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã phối hợp với các bộ, ngành, địa phương rà soát, xem xét, giải quyết cơ bản hồ sơ đề nghị xác nhận người có công tồn đọng (liệt sỹ, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh) trên toàn quốc, đã thẩm định và trình Thủ tướng Chính phủ công nhận gần 1.900 liệt sỹ, đồng thời tổ chức trao Bằng Tổ quốc ghi công tới thân nhân liệt sỹ. Đặc biệt, trong số liệt sỹ được công nhận có những trường hợp hy sinh đã mấy chục năm nhưng do không còn thân nhân cùng nhiều yếu tố khác, đến nay mới được công nhận và trao bằng Tổ quốc ghi công; xác nhận trên 2.500 thương binh, người hưởng chính sách như thương binh; đối với những hồ sơ không đủ điều kiện, kết luận và giải thích thấu đáo đối với đối tượng”.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC THƯƠNG BINH, LIỆT SỸ, NGƯỜI CÓ CÔNG VÀ PHONG TRÀO “ĐÈN ƠN ĐÁP NGHĨA” TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH KHÁNH HÒA 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2018

Xác định tầm quan trọng và ý nghĩa của công tác thương binh, liệt sỹ, người có công và phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, nhằm giúp cho cán bộ và Nhân dân trong tỉnh quán triệt sâu sắc hơn đường lối chủ trương của Đảng,

Nhà nước trong việc thực hiện chế độ chính sách đối với người có công với cách mạng, Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa đã chỉ đạo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội cùng với các sở, ban, ngành, đoàn thể liên quan kịp thời phổ biến rộng rãi Pháp lệnh phong tặng danh hiệu nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”; Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng và các văn bản chính sách ưu đãi khác. Phổ biến nội dung Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 của Chính Phủ; Nghị định số 56/2013/NĐ-CP ngày 22/5/2013 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Pháp lệnh quy định danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”, các Thông tư hướng dẫn trên các phương tiện thông tin đại chúng như Đài Phát thanh - Truyền hình, đăng trên Báo Khánh Hòa, Báo Lao động - Xã hội.... Các văn bản có liên quan đến Pháp lệnh và tài liệu “hướng dẫn nghiệp vụ cho cán bộ thương binh xã hội xã, phường, thị trấn” do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội phát hành đã được in ấn, cung cấp đầy đủ cho cán bộ làm công tác thương binh xã hội từ cơ sở xã, phường, huyện đến cấp tỉnh. Thủ tục hồ sơ từng loại đối tượng được hệ thống lại rõ ràng, chi tiết và niêm yết tại UBND các xã, phường, thị trấn, phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện, thị xã, thành phố để người dân và đối tượng chính sách được biết.

Đối tượng người có công được mở rộng, chế độ ưu đãi hàng năm được tăng dần, đã đảm bảo công bằng và đồng thuận của xã hội. Trong 6 tháng đầu năm 2018, tỉnh tiếp tục triển khai thực hiện tốt Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng, phối hợp giải quyết tốt công tác xác nhận hồ sơ và chi trả trợ cấp ưu đãi cho người có công với cách mạng và thân nhân theo đúng quy định; cơ bản giải quyết các chế độ chính sách đối với người có công, nhất là chế độ người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học và con đẻ của họ; hồ sơ Bà mẹ Việt Nam anh hùng; hồ sơ người hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù, đày; các chế độ trợ cấp một lần,.... Phối hợp giải quyết những đơn thư liên quan đến thực hiện chính sách ưu đãi người có công; kiên quyết xử lý những trường hợp khai man hồ sơ để hưởng chế độ chính sách. Toàn tỉnh hiện đang quản lý 52.758 hồ sơ người có công với cách mạng và hồ sơ mộ nghĩa trang liệt sỹ, có 965 Bà mẹ Việt Nam anh hùng, trong đó có 33 mẹ còn sống. Tổng số đối tượng đang hưởng trợ cấp hàng tháng đến tháng 4/2018: 8.049 người với tổng kinh phí là 10.517.000 ngàn đồng.

Công tác xây dựng, tu bổ các nghĩa trang, đài tưởng niệm được tỉnh và các tầng lớp nhân dân trong tỉnh chăm lo, thực hiện hiệu quả. Ngày 29/01/2018, Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa đã ban hành Quyết định số 320/QĐ-UBND về việc phê duyệt đề án “Xây mới, nâng cấp, sửa chữa các công trình ghi công liệt sỹ trên địa bàn tỉnh” giai đoạn 2019 - 2023, với tổng kinh phí 50.370 triệu đồng. Trong đó: Ngân sách Trung ương 17.485 triệu đồng, còn lại là ngân sách

địa phương. Đồng thời, tỉnh cũng đã thành lập Ban chỉ đạo để triển khai thực hiện tốt Quyết định 1237/QĐ-TTg, ngày 27/7/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tìm kiếm, quy tập, hài cốt liệt sỹ từ nay đến năm 2020 và những năm tiếp theo.

Ngoài các chế độ của Trung ương, tỉnh cũng đã ban hành nhiều chính sách tại địa phương như: Nghị quyết số 16/2014/NQ-HĐND, ngày 10/12/2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh về chế độ chính sách hàng tháng cho Bà mẹ Việt Nam anh hùng, cha, mẹ, vợ, chồng liệt sỹ từ 80 tuổi trở lên (mức 150.000 đồng/người/tháng); Nghị quyết số 31/2016/NQ-HĐND, ngày 13/12/2016 về chế độ hỗ trợ nhân ngày Quốc tế Lao động 01/5, Quốc khánh 02/9 cho đối tượng chính sách (mức 150.000 đồng/người) và ngày Tết Nguyên đán hàng năm gồm có 02 mức (mức 850.000 đồng/người và mức 400.000 đồng/người); Chế độ hỗ trợ quà cho đối tượng chính sách của tỉnh nhân ngày thương binh, liệt sỹ 27/7 hàng năm theo Nghị quyết số 14/2011/NQ-HĐND, ngày 07/12/2011 (mức 200.000 đồng/người),... Hàng năm, tỉnh cũng đã bố trí một phần kinh phí để tổ chức Đoàn người có công của tỉnh đi tham quan Thủ đô Hà Nội và một số tỉnh phía Bắc.

Công tác xã hội hóa các vấn đề về an sinh xã hội được chú trọng mở rộng, nhằm huy động mọi nguồn lực của toàn dân qua phong trào “Đền ơn đáp nghĩa” mà cụ thể là phong trào “Chăm sóc, phụng dưỡng Bà mẹ Việt Nam anh hùng, đỡ đầu con liệt sỹ và con Thương - Bệnh binh nặng”, phong trào “Xây dựng, sửa chữa nhà tình nghĩa”, hỗ trợ về sản xuất, dạy nghề và tạo việc làm cho đối tượng người có công và con đẻ của họ.

*

* *

Sự hy sinh, cống hiến to lớn của các bậc cách mạng tiền bối, các anh hùng liệt sỹ, các thương binh, bệnh binh, thân nhân liệt sỹ, người có công với cách mạng “đã làm rạng rỡ dân tộc, vẻ vang giống nòi”. Đảng, Nhà nước và Nhân dân ta mãi mãi khắc ghi và đời đời biết ơn sự hy sinh, cống hiến to lớn đó. Đây là nguồn lực tinh thần quý báu, tiếp thêm sức mạnh để toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta thực hiện thắng lợi sự nghiệp đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế, bảo vệ vững chắc thành quả cách mạng.

BAN TUYÊN GIÁO TỈNH ỦY KHÁNH HÒA